

Số: 81 /TB-SGDĐT

Hòa Bình, ngày 10 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO
Kết quả xét tuyển viên chức năm 2018

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-SNV ngày 09 tháng 01 năm 2019 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về việc công nhận kết quả xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo (chỉ tiêu năm 2018) của các đơn vị: Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện Tân Lạc, UBND huyện Lương Sơn;

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình thông báo Danh sách công nhận kết quả xét tuyển viên chức tới toàn thể thí sinh tham dự kiểm tra, sát hạch xét tuyển viên chức tại Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo biết (có danh sách công nhận kết quả kèm theo)./.*tr*

Nơi nhận:

- Website Sở GD&ĐT;
- Thí sinh dự tuyển;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Bùi Trọng Đắc



DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ

XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (CHỈ TIÊU NĂM 2018)

(Kèm theo Quyết định số **04** /QĐ-SNV ngày **09** tháng **01** năm 2019 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình) ✓

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
A	SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO							
I	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở B huyện Đà Bắc							
*	<i>Chuyên ngành Sư phạm Toán học, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu</i>							
1	Đinh Thị Thu Uyên	25/02/1995	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
2	Cần Thị Loan	15/10/1995	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
3	Hà Văn Duy	13/02/1993	Nam	Tày	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
4	Nguyễn Thị Trang	12/5/1986	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
*	<i>Chuyên ngành Sư phạm Vật lý, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu</i>							
1	Phạm Thị Thanh Tâm	20/01/1991	Nữ	Kinh	Thạc sĩ	Lý luận và phương pháp dạy bộ môn Vật lý	Trúng tuyển	✓
2	Hà Văn Yên	19/12/1994	Nam	Tày	Đại học	Sư phạm Vật lý	Không trúng tuyển	
*	<i>Chuyên ngành Sư phạm Văn - Sử, trình độ Cao đẳng trở lên: 01 chỉ tiêu</i>							
1	Xa Văn Thu	25/7/1991	Nam	Mường	Cao đẳng	Sư phạm Văn - Sử	Không trúng tuyển	
II	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở B huyện Mai Châu							
*	<i>Chuyên ngành Tin học; Công nghệ thông tin, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu (Kỹ thuật viên công nghệ thông tin)</i>							

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
1	Lò Văn Hòa	13/02/1990	Nam	Thái	Đại học	Công nghệ thông tin	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Quản lý giáo dục; các chuyên ngành sư phạm; trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu (Nhân viên giáo vụ)							
1 x	Đỗ Việt Hà	15/01/1996	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Trúng tuyển ✓	
2	Bùi Thị Lo Liên	22/8/1989	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Không trúng tuyển	
3	Bùi Thị Thanh	19/01/1991	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
4	Giàng Thị Hoa	23/7/1992	Nữ	H'Mông	Đại học	Quản lý Giáo dục	Không trúng tuyển	
5	Phạm Mỹ Hạnh	21/02/1994	Nữ	Thái	Đại học	Giáo dục Chính trị	Không trúng tuyển	
III	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Lương Sơn							
*	Chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1 x	Nguyễn Thị Ngân	08/3/1996	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trúng tuyển ✓	
2	Trần Thị Bích Phương	30/5/1995	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
IV	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Lạc Sơn							
*	Chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1 x	Bùi Thị Hiền	02/4/1989	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trúng tuyển ✓	
2	Bùi Thị Phương Thảo	05/6/1996	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
3	Hoàng Thị Thủy	19/01/1987	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
4	Bùi Thị Danh	10/02/1995	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
5	Đinh Thị Bắc	26/6/1984	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Thư viện; Thông tin thư viện; Khoa học thư viện, trình độ trung cấp trở lên: 01 chỉ tiêu (Nhân viên thư viện)							

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
1	Bùi Thị Oanh	26/12/1989	Nữ	Kinh	Đại học	Thư viện và Thiết bị trường học	Trúng tuyển	
2	Bùi Thị Thu Hằng	17/8/1990	Nữ	Mường	Cao đẳng	Thư viện - Thông tin	Không trúng tuyển	
V	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Mai Châu							
*	Chuyên ngành Sư phạm Toán học, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Hà Thị Vinh	28/02/1989	Nữ	Tày	Đại học	Sư phạm Toán học	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Minh Thoa	29/4/1995	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
3	Nguyễn Thị Hương	06/6/1992	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
4	Quách Thị Vương	12/6/1995	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
VI	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Kim Bôi							
*	Chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Phạm Thu Thảo	20/11/1994	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Trúng tuyển	
2	Bùi Thị Hoir	22/01/1995	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Không trúng tuyển	
3	Hồ Thu Thủy	21/01/1995	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Không trúng tuyển	
4	Bùi Thị Soi Ngần	02/11/1987	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Không trúng tuyển	
VII	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Cao Phong							
*	Chuyên ngành Tin học; Công nghệ thông tin, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu (Kỹ thuật viên công nghệ thông tin)							
1	Bùi Văn Huỳnh	24/3/1987	Nam	Mường	Đại học	Công nghệ thông tin	Không trúng tuyển	
VIII	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Yên Thủy							
*	Chuyên ngành Hành chính; Hành chính - Văn thư; Kế toán, trình độ trung cấp trở lên: 01 chỉ tiêu (Nhân viên Thủ quỹ - Văn thư)							

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
1 x	Đỗ Thị Thu Hà	29/4/1986	Nữ	Kinh	Đại học	Kế toán	Trúng tuyển ✓	
2	Đinh Thị Thu Hương	17/01/1985	Nữ	Kinh	Trung cấp	Hạch toán - Kế toán	Không trúng tuyển	
3	Vũ Thị Mai Anh	23/3/1991	Nữ	Mường	Cao đẳng	Kế toán	Không trúng tuyển	
IX	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Ngọc Sơn							
*	Chuyên ngành Sư phạm Toán học, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1 x	Quách Thị Liên	05/3/1990	Nữ	Mường	Thạc sĩ	Toán học	Trúng tuyển ✓	
2	Vũ Lan Hương	05/6/1992	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Sư phạm Tin; Công nghệ thông tin, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1 x	Quách Đại Nghĩa	14/9/1982	Nam	Mường	Đại học	Công nghệ Thông tin	Trúng tuyển ✓	
*	Chuyên ngành Sư phạm Thể dục; Giáo dục thể chất; Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Đinh Long Thọ	28/12/1995	Nam	Mường	Đại học	Giáo dục Thể chất	Không trúng tuyển	
2	Nguyễn Thế Hiệp	13/10/1995	Nam	Kinh	Đại học	Giáo dục Thể chất	Không trúng tuyển	
3	Bùi Văn Tình	22/12/1994	Nam	Mường	Đại học	Giáo dục Thể chất	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Sư phạm Mỹ thuật, trình độ Cao đẳng trở lên: 01 chỉ tiêu							
1	Bùi Thị Minh Thư	20/11/1991	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Không trúng tuyển	
2	Trịnh Thị Mai	04/12/1985	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Không trúng tuyển	
3	Bùi Văn Hoan	10/01/1986	Nam	Mường	Cao đẳng	Sư phạm Mỹ thuật	Không trúng tuyển	
X	Trường Trung học phổ thông Thạch Yên							
*	Chuyên ngành Sư phạm Hóa học, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							

TT	 Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
1	Trần Quang Phát	25/5/1989	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Hóa học	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Thị Thanh Hoa	24/02/1995	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Hóa học	Không trúng tuyển	
3	Trương Thị Trang	25/02/1992	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Hóa học	Không trúng tuyển	
4	Đinh Thị Diễm	24/9/1993	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Hóa học	Không trúng tuyển	
5	Nguyễn Thị Hằng	02/9/1988	Nữ	Kinh	Thạc sỹ	Hóa học	Không trúng tuyển	
6	Bùi Thị Thắm	02/12/1991	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Hóa học	Không trúng tuyển	
7	Bùi Thị Nga	07/01/1993	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Hóa học	Không trúng tuyển	
8	Vũ Thị Hương	19/02/1995	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Hóa học	Không trúng tuyển	
9	Nguyễn Tuấn Dũng	08/8/1995	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Hóa học	Không trúng tuyển	
10	Khương Văn Nam	05/10/1989	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Hóa học	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Sư phạm Sinh học, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Bùi Thúy Hương	04/9/1991	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Sinh học	Trúng tuyển	
2	Bùi Thị Luyến	19/01/1991	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Sinh học	Không trúng tuyển	
3	Vương Thị Minh Huyền	16/7/1996	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Sinh học	Không trúng tuyển	
4	Bùi Thị Hồng Thảo	05/10/1992	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Sinh học	Không trúng tuyển	
5	Vũ Quang Hòa	16/01/1990	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Sinh học	Không trúng tuyển	
6	Phùng Thị Ngọc	04/9/1992	Nữ	Dao	Đại học	Sư phạm Sinh - Hóa	Không trúng tuyển	
XI	Trường Trung học phổ thông Nam Lương Sơn							
*	Chuyên ngành Sư phạm Vật lý, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
1 ✕	Đào Thị Thu Thủy	02/11/1996	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Vật lý	Trúng tuyển ✓	
2	Lê Thanh Tâm	27/11/1995	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Vật lý	Không trúng tuyển	
3	Đinh Thị Kiều Oanh	06/10/1996	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Vật lý	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1 ✕	Phùng Thị Hà Trang	01/7/1996	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trúng tuyển ✓	
2	Bùi Thị Linh Hương	28/11/1991	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
3	Bùi Thị Thu Hà	10/6/1989	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
4	Vũ Thị Phương	02/12/1996	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
XII	Trường Trung học phổ thông Đà Bắc							
*	Chuyên ngành Hành chính; Hành chính - Văn thư; Kế toán, trình độ trung cấp trở lên: 01 chỉ tiêu (Nhân viên Văn thư - Thủ quỹ)							
1 ✕	Nguyễn Thị Thanh Thủy	27/3/1990	Nữ	Kinh	Đại học	Kế toán	Trúng tuyển ✓	
2	Nguyễn Thị Kiểm	01/10/1994	Nữ	Mường	Đại học	Kế toán	Không trúng tuyển	
3	Phan Thị Thương	25/3/1996	Nữ	Kinh	Đại học	Kế toán	Không trúng tuyển	
4	Lê Thị Từ Chương	11/10/1981	Nữ	Kinh	Đại học	Kế toán	Không trúng tuyển	
XIII	Trường Trung học phổ thông Bắc Sơn							
*	Chuyên ngành Sư phạm Thể dục; Giáo dục thể chất; Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1 ✕	Bùi Thị Thịnh	20/7/1993	Nữ	Mường	Đại học	Giáo dục Thể chất	Trúng tuyển ✓	

TT	Họ và tên 	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
2	Bùi Thị Trái	10/12/1994	Nữ	Mường	Đại học	Giáo dục Thể chất	Không trúng tuyển	
3	Nguyễn Thị Điệp	27/7/1991	Nữ	Mường	Đại học	Giáo dục Thể chất	Không trúng tuyển	
4	Bùi Văn Nhung	12/12/1990	Nam	Mường	Đại học	Giáo dục Thể chất	Không trúng tuyển	
XIV	Trường Trung học phổ thông Kim Bôi							
*	Chuyên ngành Sư phạm Sinh học, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Nguyễn Văn Chiến	12/8/1988	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Sinh học	Trúng tuyển	
2	Bùi Minh Nguyệt	09/12/1990	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Sinh học	Không trúng tuyển	
3	Bùi Kim Thảo	04/9/1994	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Sinh học	Không trúng tuyển	
4	Đồng Ngọc Cường	02/9/1995	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Sinh học	Không trúng tuyển	
5	Nguyễn Tiến Thạch	09/4/1988	Nam	Mường	Đại học	Sư phạm Sinh học	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Nguyễn Thị Thảo Anh	26/7/1996	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Trúng tuyển	
2	Bùi Thị Chi	20/4/1994	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Không trúng tuyển	
XV	Trường Trung học phổ thông Lạc Sơn							
*	Chuyên ngành Sư phạm Toán học, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Bùi Thị Tường	05/5/1992	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Sư phạm Tin học, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Bùi Văn Thu	09/7/1984	Nam	Mường	Đại học	Công nghệ Thông tin	Không trúng tuyển	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả xét tuyển ²	Ghi chú
*	Chuyên ngành Sư phạm Thể dục; Giáo dục thể chất; Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng; trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1 ☒	Bùi Văn Tùng	15/6/1992	Nam	Mường	Đại học	Giáo dục Thể chất	Trúng tuyển ☒	
*	Chuyên ngành Thư viện; Thông tin thư viện; Khoa học thư viện, trình độ trung cấp trở lên: 01 chỉ tiêu (Nhân viên thư viện)							
1 ☒	Nguyễn Tú Thanh	30/3/1988	Nữ	Mường	Đại học	Thư viện - Thông tin	Trúng tuyển ☒	
2	Bùi Thị Dịu	02/6/1994	Nữ	Mường	Đại học	Khoa học Thư viện	Không trúng tuyển	
3	Cù Thị Ngọc	02/11/1988	Nữ	Kinh	Đại học	Thư viện và Thiết bị trường học	Không trúng tuyển	
XVI	Trường Trung học phổ thông Cộng Hòa							
*	Chuyên ngành Sư phạm Vật lý, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1 ☒	Nguyễn Thành Chung	01/3/1990	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Vật lý	Trúng tuyển ☒	
2	Nguyễn Thị Trang	25/9/1994	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Vật lý	Không trúng tuyển	
3	Bùi Thị Phương	18/01/1995	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Vật lý	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1 ☒	Bùi Thị Quỳnh Nga	04/8/1987	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trúng tuyển ☒	
2	Đinh Thị Huyền	02/12/1987	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
3	Trịnh Thị Thu Hoài	10/11/1987	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
4	Lê Thị Hiền	20/9/1987	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
5	Nguyễn Bích Ngọc	23/9/1988	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Sư phạm Tin học, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1 ☒	Nguyễn Thị Thu Huệ	07/01/1995	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Tin học	Trúng tuyển ☒	

TT	Họ và tên 	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
XVII	Trường Trung học phổ thông Đại Đồng							
*	Chuyên ngành Sư phạm Toán học, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Nguyễn Chí Tâm	05/9/1993	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán học	Trúng tuyển	
2	Bùi Thị Hòa	16/02/1989	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
3	Bùi Thị Quê	01/10/1992	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Sư phạm Thể dục; Giáo dục thể chất; Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Hoàng Phúc Thành	18/11/1994	Nam	Kinh	Đại học	Giáo dục Thể chất	Trúng tuyển	
2	Phạm Minh Thư	15/8/1989	Nam	Kinh	Đại học	Giáo dục Thể chất	Không trúng tuyển	
XVIII	Trường Trung học phổ thông Tân Lạc							
*	Chuyên ngành Sư phạm Thể dục; Giáo dục thể chất; Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	20/11/1996	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục Thể chất	Không trúng tuyển	
2	Phạm Việt Đức	19/11/1994	Nam	Kinh	Đại học	Giáo dục Thể chất	Không trúng tuyển	
3	Nguyễn Trung Định	05/3/1995	Nam	Kinh	Đại học	Giáo dục Thể chất	Không trúng tuyển	
4	Trần Duy Bình	16/01/1996	Nam	Mường	Đại học	Giáo dục Thể chất	Không trúng tuyển	
XIX	Trường Trung học phổ thông Mường Bi							
	Sư phạm Hóa học. Trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu (Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm)							
1	Bùi Thị Huyền	16/01/1993	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Hóa học	Không trúng tuyển	
XX	Trường Trung học phổ thông Đoàn Kết							
*	Chuyên ngành Sư phạm Tin học, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Trần Quang Trung	20/7/1990	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Tin học	Trúng tuyển	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
XXI	Trường Trung học phổ thông Mai Châu							
*	Chuyên ngành Sư phạm Vật lý, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Bùi Thị Diệu	02/11/1992	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Vật lý	Không trúng tuyển	
2	Bùi Minh Phúc	02/3/1994	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Vật lý	Không trúng tuyển	
3	Lý Văn Hạnh	08/02/1992	Nam	Dao	Đại học	Sư phạm Vật lý	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Cao Thị Nhung	06/01/1990	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trúng tuyển ✓	
2	Hà Thị Bích	27/12/1991	Nữ	Thái	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
3	Nguyễn Hồng Hạnh	13/9/1988	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
4	Phạm Kim Tuyền	21/01/1986	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
5	Đinh Thị Huyền Trang	18/7/1992	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
6	Kiều Văn Thắng	05/6/1994	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
XXII	Trường Trung học phổ thông Yên Hòa							
*	Chuyên ngành Sư phạm Vật lý, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Bùi Thế Anh	23/9/1992	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Vật lý	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Đỗ Thị Thu Dung	10/02/1990	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Trúng tuyển ✓	
*	Chuyên ngành Sư phạm Giáo dục công dân, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							

TT	Họ và tên 	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
1	Bùi Linh Hạnh	21/8/1996	Nữ	Mường	Đại học	Giáo dục Công dân	Không trúng tuyển	
2	Hà Cao Cường	01/5/1992	Nam	Thái	Đại học	Giáo dục Công dân	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Hành chính; Hành chính - Văn thư; Kế toán, trình độ trung cấp trở lên: 01 chỉ tiêu (Nhân viên Văn thư - Thủ quỹ)							
1	Nguyễn Thị Thu Hằng	03/10/1990	Nữ	Kinh	Đại học	Kế toán	Trúng tuyển	
XXIII	Trường Trung học phổ thông Mường Chiềng							
*	Chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Hoàng Thành Công	14/02/1987	Nam	Mường	Đại học	Tiếng Anh	Không trúng tuyển	
2	Đinh Thị Quyên	01/3/1992	Nữ	Mường	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Không trúng tuyển	
*	Chuyên ngành Sư phạm Giáo dục công dân, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Xa Thị Thòa	04/10/1984	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Giáo dục Công dân	Trúng tuyển	
XXIV	Trường Trung học phổ thông chuyên Hoàng Văn Thụ							
*	Chuyên ngành Tin học; Công nghệ thông tin, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu (Kỹ thuật viên Tin học)							
1	Nguyễn Ngọc Tuyên	13/7/1990	Nam	Mường	Đại học	Sư phạm Tin học	Trúng tuyển	
XXV	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông tỉnh							
*	Chuyên ngành Tin học; Công nghệ thông tin, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu (Kỹ thuật viên Tin học)							
1	Bùi Văn Phan	23/11/1991	Nam	Mường	Đại học	Công nghệ thông tin	Không trúng tuyển	
B	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC							
	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện Tân Lạc							
*	Chuyên ngành Sư phạm Sinh học, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
1	Bùi Thị Thảo Phương	25/3/1994	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Sinh học	Trúng tuyển ✓	
2	Bùi Như Hoa	29/4/1989	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Sinh học	Không trúng tuyển	
3	Bùi Thị Quế	27/12/1990	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Sinh học	Không trúng tuyển	
4	Bùi Thị Thảo	05/6/1991	Nữ	Mường	Đại học	Sư phạm Sinh học	Không trúng tuyển	
5	Nguyễn Ngọc Minh	06/7/1991	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Sinh học	Không trúng tuyển	
6	Vũ Thị Thu Hằng	13/12/1991	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Sinh học	Không trúng tuyển	
C	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN							
	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện Lương Sơn							
*	Chuyên ngành Sư phạm Toán học, trình độ Đại học: 01 chỉ tiêu							
1	Hoàng Hà Ngân	29/12/1996	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán học	Trúng tuyển ✓	
2	Bùi Thị Phương	04/4/1991	Nữ	Kinh	Đại học	Toán học	Không trúng tuyển	
3	Nguyễn Thu Hà	12/9/1994	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
4	Nguyễn Nhật Mai	24/10/1995	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	